TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN DIỄN CHÂU
TỈNH NGHỆ AN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 98/2024/HS-ST
Ngày: 28/6/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DIỄN CHÂU, TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Bạch Hưng Thành.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hoàng Công Hải và ông Nguyễn Thế Anh.

- Thư ký phiên toà: Bà Hồ Thị Hằng - Thư ký Toà án nhân dân huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thị Vinh - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 6 năm 2024, tại Trụ sở Ủy ban nhân dân xã D, huyện D, tỉnh Nghệ An, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 92/2024/TLST-HS ngày 04 tháng 6 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 123/2024/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 6 năm 2024 đối với bị cáo:

Họ và tên: Đào Ngọc D, (tên gọi khác: Không); sinh năm 1989 tại huyện D, tỉnh Nghệ An; nơi cư trú: Xóm Đ, xã D, huyện D, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đào H (đã chết) và bà Trần Thị X; có vợ là Nguyễn Thị H1 và 02 con; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 02/3/2024 đến nay (có mặt).

Người làm chứng: Anh Giao Trọng H2 (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 15 giờ 00 phút ngày 01/3/2024, Đào Ngọc D bắt xe ô tô khách đi từ ngã ba thị trấn D, huyện D lên đến huyện T, tỉnh Nghệ An để mua ma túy về sử dụng. Khi đi đến thị trấn T, huyện T gặp một người đàn ông không quen biết tên S thì D hỏi "Anh có ma túy hồng phiến không?", S trả lời "Có" thì D nói tiếp "Bán cho em bốn triệu đồng", S đồng ý. D đưa cho S 4.000.000 đồng, S cầm tiền và đi

khoảng 15 phút sau quay lại đưa cho D 01 gói nilon màu xanh, bên trong có chứa ma túy. Đào Ngọc D cầm gói ma túy rồi đi thuê nhà nghỉ ngủ. Sáng ngày 02/3/2024, D cầm gói ma túy trên bắt xe ô tô khách về huyện D. Đến khoảng 12 giờ 20 phút cùng ngày, khi Đào Ngọc D đi về đến đoạn đường liên xã thuộc xóm Đ, xã D, huyện D, tỉnh Nghệ An thì bị tổ công tác Công an xã D, huyện D phát hiện bắt quả tang, thu giữ ở trong túi áo khoác phía bên phải đang mặc trên người D 01 gói nilon màu xanh, bên trong chứa 176 viên nén màu hồng có đặc điểm giống nhau, nghi là ma túy. Tổ công tác tiến hành niêm phong vật chứng, lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, chuyển hồ sơ vụ việc đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện D điều tra xử lý.

Tại biên bản mở niêm phong xác định khối lượng, lấy mẫu giám định và niêm phong lại ngày 02/3/2024 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện D và tại Bản Kết luận giám định số 302/KL-KTHS(Đ2-MT) ngày 08/3/2024 của Phòng K Công an tỉnh N kết luận:

- Mẫu viên nén màu hồng thu giữ của Đào Ngọc D gửi giám định là ma tuý, loại Methamphetamine.

- Số viên nén màu hồng có đặc điểm giống nhau thu giữ của Đào Ngọc D có tổng khối lượng là 19,15 gam.

Tại bản cáo trạng số 112/CT-VKS-DC ngày 03/6/2024, Viện kiểm sát nhân dân huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An đã truy tố Đào Ngọc D về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm g khoản 2 điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình như cáo trạng đã truy tố. Do đó, Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm g khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự, xử phạt Đào Ngọc D từ 6 năm đến 6 năm 6 tháng tù; miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo. Về xử lý vật chứng, đề nghị áp dụng khoản 1 điều 47 của Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy 01 phong bì thư niêm phong, bên trong có chứa 17,05 gam ma túy Methamphetamine, 01 gói nilon màu xanh và 01 phong bì thư niêm phong ban đầu. Buộc bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Bị cáo nhận tội, không tranh luận gì và xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện D, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện D, Kiểm sát viên trong quá trình điều

tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về căn cứ kết tội bị cáo: Tại phiên toà, bị cáo hoàn toàn thừa nhận hành vi phạm tội của mình. Lời khai của bị cáo phù hợp lời khai trong quá trình điều tra, nội dung cáo trạng, biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ được cũng như các chứng cứ, tài liệu điều tra khác đã được thu thập hợp pháp. Như vậy, có đủ căn cứ kết luận vào khoảng 12 giờ 20 phút ngày 02/3/2024, tại đường liên xã thuộc xóm Đ, xã D, huyện D, tỉnh Nghệ An, bị cáo Đào Ngọc D đang có hành vi cất giữ trái phép 176 viên ma túy Methamphetamin có tổng khối lượng là 19,15 gam nhằm mục đích sử dụng thì bị Công an xã D, huyện D phát hiện và bắt quả tang. Hành vi của bị cáo đã phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý", tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm g khoản 2 Điều 249 của Bộ luật hình sự như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Diễn Châu truy tố và luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa.

[3] Đánh giá tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội: Bị cáo thực hiện tội phạm rất nghiêm trọng; hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, xâm phạm trật tự an toàn xã hội; làm ảnh hưởng đến sức khỏe thể chất, tinh thần của con người và suy yếu nòi giống của dân tộc. Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự, hoàn toàn nhận thức được tác hại to lớn của ma túy, nó thực sự là một hiểm họa lớn đối với con người và xã hội, làm xói mòn đạo đức lối sống, đồng thời là căn nguyên làm phát sinh nhiều loại tội phạm khác. Nhưng do không làm chủ được bản thân trước sự cám dỗ của ma túy nên đã bất chấp pháp luật thực hiện hành vi phạm tội. Vì thế cần phải xử phạt nghiêm và cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian với mức hình phạt như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa mới đủ điều kiện để giáo dục, cải tạo bị cáo và phòng ngừa chung.

[4] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng nào.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa khai báo thành khẩn, biết ăn năn hối cải; bố mẹ đẻ của bị cáo là người có công với cách mạng. Vì vậy cần áp dụng các tình tiết quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự để giảm nhẹ phần nào mức hình phạt cho bị cáo như ý kiến của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp.

[5] Về hình phạt bổ sung: Theo tài liệu điều tra có tại hồ sơ vụ án thì bị cáo không có tài sản riêng, thu nhập thấp và không ổn định; có con nhỏ bị khuyết tật

nặng. Bởi vậy cần xem xét miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo như đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát là thỏa đáng.

[6] Về xử lý vật chứng:

19,15 gam ma túy Methamphetamine thu giữ của Đào Ngọc D, đã sử dụng hết 2,1 gam để giám định, còn lại 17,05 gam cùng các vật dụng đóng gói đã được niêm phong là vật cấm lưu hành, không có giá trị sử dụng, cần tịch thu tiêu hủy.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[8] Sự cần thiết của việc đưa vụ án ra xét xử lưu động: Trong tình hình hiện nay, tội phạm về ma tuý trên địa bàn huyện nhà nói chung và xã D nói riêng xảy ra nhiều với tính chất, mức độ ngày càng nghiêm trọng và phức tạp hơn. Vì thế, việc đưa vụ án ra xét xử lưu động là cần thiết nhằm phục vụ nhiệm vụ chính trị của địa phương, góp phần nâng cao hiệu quả của công tác phòng ngừa, đấu tranh triệt phá các đường dây, ổ nhóm tội phạm về ma túy và tệ nạn ma túy; kiềm chế và giải quyết cơ bản tình hình phức tạp về ma túy tại các tuyến, địa bàn trọng điểm; răn đe các đối tượng bất chấp quy định của pháp luật thực hiện các hành vi mua bán, vận chuyển, tàng trữ, sử dụng các chất ma túy. Đồng thời tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật nhằm nâng cao ý thức pháp luật và tinh thần đấu tranh phòng, chống tội phạm và tệ nạn ma túy trong quần chúng nhân dân, hướng tới mục tiêu xây dựng huyện D sạch về ma túy giai đoạn 2023 -2025, định hướng đến năm 2030.

[9] Đối với người đàn ông tên S bán ma túy cho Đào Ngọc D (theo lời khai của D), do không xác định được họ tên tuổi, địa chỉ cụ thể nên không có căn cứ xác minh, xử lý.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào điểm g khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự

Xử phạt: Đào Ngọc D 06 (sáu) năm tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam (ngày 02/3/2024).

- Việc xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 1 điều 47 của Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy một phong bì thư niêm phong, bên trong có chứa 17,05 gam ma túy Methamphetamine, 01 gói nilon màu xanh và 01 phong bì thư niêm phong ban đầu.

Vật chứng hiện đang được bảo quản tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An theo Phiếu nhập kho 24NK105 ngày 10/6/2024.

- Án phí: Đào Ngọc D phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Nghệ An;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- VKSND huyện Diễn Châu;
- CQĐT Công an huyện Diễn Châu;
- Cơ quan THA Hình sự huyện Diễn Châu;
- Chi cục THA Dân sự huyện Diễn Châu;
- Sở Tư pháp tỉnh Nghệ An;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Bạch Hưng Thành